

Lai Châu Tiêu Kiếm

Phóng tác theo Liêu Trai Chí Dị

Tử Tài người phủ Thuận Thành, gia đình mấy đời yêu chuộng loài hoa lan kiếm. Đến đời Tài thì càng say mê hơn, nghe ở đâu có giống lan kiếm thì dù xa xôi ngàn dặm cũng tìm tới.

Một hôm có người khách từ Lai Châu tới trọ trong nhà, nói họ hàng bên ngoài mình có một vài giống cả phương Bắc không đâu có. Tài thích quá lập tức thu xếp hành trang theo tới Lai Châu, tìm đủ cách mới mua được cho hai khóm lan nhỏ.



Hà Khắc Hiểu

nhà phía bắc giúp Tài trồng lan. Lan dù cho đã chết khô Đào nhổ lên rồi giâm xuống, cây nào cũng sống. Nhưng gia cảnh Đào thanh bần, hàng ngày ăn uống với Tài chứ xem trong nhà như không mấy khi nổi lửa.

Vợ Tài là Phạm thị cũng rất quý bà chị của Đào, thỉnh thoảng lại giúp cho thóc gạo. Chị Đào tự là Hoàng Anh, ăn nói khéo léo nhã nhặn, cứ qua chỗ Lữ thị cùng nhau may vá. Một hôm Đào nói với Tài: “Nhà ông vốn không dư dật, hàng ngày ta lại vì miếng cơm làm lụy kẻ tri giao, cứ thế mãi sao được. Nay tính kế thì bán lan cũng đủ mưu sinh.”

Tài giữ gìn như của báu, về tới giữa đường gặp một thiếu niên cưỡi ngựa theo sau một cỗ kiệu có mui, bèn tới gần bắt chuyện. Thiếu niên nói mình họ Đào, ăn nói rất phong nhã, nhân hỏi Tài từ đâu tới, Tài kể thật. Thiếu niên nói: “Không có giống lan nào không đẹp, chỉ là ở người chăm bón tưới tắm thôi.”

Nhân bàn tới thuật trồng lan Tài thích lắm, hỏi định đi đâu. Thiếu niên đáp: “Chị ta chán đất phồn hoa, muốn lên phương Bắc ở.” Tài vui mừng nói: “Nhà ta tuy nghèo nhưng lều tranh có thể ở tạm, nếu không chê hoang vắng bi lậu thì khỏi phải vất vả đi đâu cả.”

Đào phóng ngựa lên trước kiệu thưa với chị, người trong kiệu vén rèm trò chuyện, là một mỹ nhân tuyệt thế, tuổi khoảng hai mươi. Nàng nói với em trai: “Nhà thấp nhỏ không sao nhưng vườn thì cần rộng.” Tài gật đầu, hai chị em bèn theo về.

Phía nam nhà Tài có một khu vườn hoang, trên có ba bốn gian nhà nhỏ, Đào mừng rỡ bèn vào đó ở. Hàng ngày qua

Tài vốn ngay thẳng nên nghe Đào nói thế rất khinh bỉ, nói: “Ta cho rằng ông là kẻ cao sĩ phong lưu, có thể vui với cảnh nghèo, nay bàn như thế là lấy vườn lan làm cái chợ, nhục cho lan thật.” Đào cười nói: “Tay làm hàm nhai không phải tham, trồng hoa để sống không phải tục. Người ta vốn không nên mong giàu bậy bạ song cũng bắt tất phải mong nghèo.” Tài không nói gì, Đào đứng dậy ra về, từ đó cứ càn gậy mằm xấu bên nhà Tài bỏ đi thì Đào nhặt hết đem về nhà mình và cũng không qua ăn ngủ với Tài nữa, chỉ khi nào Tài có mời mới qua.

Không bao lâu đến mùa hoa lan nở, Tài nghe bên cổng nhà Đào ồn ào như cái chợ, lấy làm lạ ra xem thì thấy khách buôn tới mua lan, xe chở đầy đường. Nhìn tới lan đều là giống lạ mắt chưa từng thấy, trong lòng ghét Đào tham lam, muốn tuyệt giao nhưng hận vì còn giữ kín giống lạ bèn gõ cửa qua định trách mắng. Đào ra dắt tay dẫn vào, thấy nửa mẫu sân bỏ hoang đều thành luống lan, ngoài mấy gian nhà ra không còn đất trống, những chỗ vừa nhỏ lan đi bán bèn lấy nhánh khác dặm vào Lan trên luống đều đẹp đẽ, nhìn kỹ đều là những thứ mình bỏ đi trước kia.

Đào vào nhà lấy rượu thịt ra bày cạnh luống lan nói: “Ta nghèo không giữ được điều răn thanh bạch, bao nhiêu ngày mới may kiếm được chút ít, cũng đủ uống say.” Lát sau trong phòng có tiếng gọi, Đào dạ quay vào, giầy lát đem ra các thức nấu nướng ngon lành. Tài hỏi lệnh tỷ sao không xuất giá, Đào đáp chưa đến lúc. Tài hỏi lúc nào, Đào đáp bốn mươi ba tháng nữa. Tài lại gặng hỏi tại sao nói thế, Đào chỉ cười không đáp, hai người uống say rồi mới chia tay.



Hôm sau lại qua, thấy những nhánh lan mới dặm đã cao gần nửa thước lấy làm lạ bèn năn nỉ hỏi Đào cách trồng. Đào nói: “Điều ấy không thể lấy lời mà truyền được, vả lại ông không trồng lan để mưu sinh thì biết làm gì.”

Mấy hôm sau trong sân ngoài ngõ hơi vắng người mua, Đào bèn lấy chiếu cói bọc lan chất lên mấy xe chở đi. Giữa mùa Xuân năm sau Đào mới chở lan lạ ở phương Nam về, mở cửa hàng bán lan, mười ngày sau bán hết sạch. Hỏi tới những người năm trước mua lan của Đào giữ cây làm giống thì năm sau hoa đều thay đổi kém hẳn, lại phải mua của Đào. Đào vì thế ngày càng giàu có, năm đầu làm thêm phòng ốc, năm thứ hai xây nhà, việc xây cất cứ tùy ý không bàn với chủ nhân, dần dần vườn trồng lan cũ đều là nhà cửa. Lại mua riêng một khu ruộng, xây tường chung quanh trồng toàn lan, mùa Thu chở hoa đi, cuối Xuân vẫn không về.

Vợ Tài chết, Tài muốn cưới Hoàng Anh nên nhờ người bấn tin. Hoàng Anh mỉm cười có vẻ ưng thuận, chỉ đợi Đào về mà thôi. Hơn năm Đào vẫn chưa về. Hoàng Anh đốc thúc tới tớ trồng lan giống hệt như Đào, có tiền lại càng buôn bán lớn, cây cày đến hai mươi khoảnh ruộng tốt ngoài thôn, nhà cửa ngày càng bề thế. Bỗng có khách từ Đông Việt tới đem thư của Đào gửi về, mở xem thì là Đào khuyên chị lấy Tài, xem lại ngày viết thư đúng là ngày vợ Tài chết.

Tài nhớ lại lúc uống rượu trong vườn, tính đến đó vừa đúng bốn mươi ba tháng, vô cùng lạ lùng bèn đưa thư cho Hoàng Anh xem, hỏi nộp sính lễ ở đâu. Hoàng Anh từ chối không nhận sính lễ, lại vì chỗ ở cũ chật chội, muốn Tài qua ở bên khu nam giống như ở rể. Tài không nghe, chọn ngày đón dâu về nhà mình. Hoàng Anh về với Tài rồi, mở cửa thông với khu nam, hàng ngày qua đó sai bảo đầy tớ. Tài xấu hổ vì vợ giàu, thường dặn Hoàng Anh làm sổ biên chép của cải hai khu để phòng bị lẫn lộn, nhưng những thức cần dùng, Hoàng Anh đều lấy ở khu nam. Chưa được nửa năm, vật dụng trong nhà đều là của nhà Đào, Tài lập tức sai người đem trả hết, dặn đừng lấy qua nữa. Chưa đầy một tuần mọi thứ lại lẫn lộn, mấy lần đem trả như thế, Tài không sao chịu nổi phiền phức. Hoàng Anh cười nói: “Chàng có mệt hay không?” Tài xấu hổ không kê biên gì nữa, nhất nhất theo ý Hoàng Anh. Hoàng Anh thuê thợ, mua vật liệu để dựng nhà, Tài không sao cản được, qua vài tháng thì lầu gác san sát, hai khu nhà hợp làm một không chia ranh giới nữa.

Nhưng theo ý Tài nên gia đình đóng cửa không bán lan nữa, song việc chi dùng còn hơn cả các nhà thế gia. Tài áy náy nói: “Nết trong sạch ba mươi năm của ta vì nàng mà bị lụy. Nay sống ở đời mà mọi sự ăn ở đều nhờ vào vợ, thật không có chút phẩm giá đàn ông. Người ta đều muốn giàu mà ta chỉ muốn nghèo thôi.” Hoàng Anh nói: “Thiếp không phải là phường tham bĩ, nhưng nếu không dư dật chút ít thì người ta lại chê cười. Nhưng kẻ nghèo mong giàu thì khó, còn kẻ giàu muốn nghèo vốn rất dễ, bao nhiêu tiền bạc trong nhà xin chàng cứ mặc ý phá tán, thiếp không tiếc đâu.” Tài nói: “Làm hao tổn tiền bạc của người khác thì tệ lắm.” Hoàng Anh nói: “Chàng không muốn giàu nhưng thiếp cũng không thể chịu nghèo. Thôi cứ ở riêng, ai trong cứ trong, ai đục cứ đục, có hại gì đâu?” Rồi sai cất một gian nhà tranh trong vườn, chọn tỷ nữ xinh đẹp cho tới hầu hạ Tài.

Tài yên lòng ra ở đó, nhưng được vài ngày nhớ Hoàng Anh quá, sai gọi nhưng nàng không chịu tới bất đắc dĩ phải quay về, cứ cách một đêm một lần thành lệ. Hoàng Anh cười nói: “Ăn nhà đông ngủ nhà tây, kẻ có liêm sỉ không nên như thế.”

Tài cũng phì cười không trả lời được, bèn lại ở chung như trước. Gặp lúc Tài có việc lên Kim Lăng đúng vào mùa lan nở, sáng đi ngang hàng bán hoa thấy bày đủ thứ chậu, hoa đều rất đẹp, động lòng ngờ là lan của Đào. Lát sau chủ nhân ra thì quả là Đào, mừng rỡ hàn huyên rồi ngủ lại đó.

Tài rủ Đào về, Đào nói: “Kim Lăng là quê cũ của ta, ta sắp cưới vợ ở đây. Có dành dụm được ít tiền, phiền anh đem về cho chị ta, khoảng cuối năm ta sẽ về.” Tài không chịu có nài nỉ Đào về, lại nói: “May gia cảnh đã phong túc, có thể ngồi mà ăn không cần phải buôn bán gì cả.” Đào bèn ngồi trong hàng sai đầy tớ thay mình ngã giá bán rẻ, vài ngày sau bán hết lan, vội thu xếp hành lý thuê thuyền về Bắc.



Vào nhà thì chị đã dọn dẹp phòng ốc, chuẩn bị giường chiếu chẵn đẽm như đã biết trước là em trai về. Đào từ khi về tới nhà thì coi hành lý coi việc nhà, tu sửa hết nhà cửa vườn tược, hàng ngày chỉ cùng Tài uống rượu đánh cờ, không tiếp người khách nào. Anh chị muốn tìm vợ cho nhưng Đào không chịu, chị bèn sai hai tỷ nữ hầu hạ giường chiếu, qua ba bốn năm sinh được một gái. Đào vốn uống rượu rất hào, chưa ai thấy say.

Tài có người bạn là Tăng Sinh, tửu lượng cũng chưa ai bằng, gặp lúc ghé chơi, Tài bảo uống thi với Đào. Ba người thả sức uống rất vui vẻ, chỉ hận là biết nhau quá muộn. Uống từ giờ Thìn đến canh tư, tính ra mỗi người uống hết trăm bầu. Tăng say mềm ngủ luôn tại bàn, Đào đứng lên về phòng ngủ, ra tới luống lan thì ngã vật xuống, ném cái áo bên cạnh hóa luôn thành cây lan cao bằng đầu người, mang hơn chục đóa hoa đều to bằng nắm tay. Tài khiếp đảm báo cho Hoàng Anh biết, Hoàng Anh vội tới nhổ cây lan đặt trên mặt đất, nói: “Sao mà say tới mức này?” Rồi đắp cái áo lên, kéo Tài cùng đi, bảo đừng nhìn.

Sáng ra Tài tới thì thấy Đào nằm bên luống lan, mới sực hiểu ra hai chị em là tinh lan, từ đó càng thêm yêu kính.

Từ ngày lộ tung tích, Đào uống rượu càng buông thả, thường viết thư mời Tăng tới uống rượu, chơi với nhau rất thân. Gặp ngày Tết Tăng tới thăm, dặt hai người đầy tớ mang theo một vò rượu trắng ngâm thuốc, hẹn cùng uống kỳ hết. Vò rượu gần cạn mà hai người vẫn chưa say lắm, Tài lại ngâm rót thêm rượu vào, hai người lại uống cạn. Tăng say khướt, bọn đầy tớ cống về. Đào nằm lăn ra đất, lại hóa thành cây lan. Tài thấy đã quen không sợ nữa, cứ theo đúng cách nhổ lên đặt trên đất rồi ngồi cạnh bên xem diễn biến. Hồi lâu lá lan càng héo đi, Tài cả sợ mới báo với Hoàng Anh. Hoàng Anh hoảng hốt nói: “Chết em ta rồi.” Rồi chạy ra xem thì cả gốc lẫn cành lan đã khô héo. Nàng vô cùng đau xót, ngắt lấy cành hoa giâm vào chậu mang về phòng riêng, hàng ngày tưới bón chăm sóc. Tài vô cùng hối hận, rất oán Tăng, mấy ngày sau thì nghe tin Tăng chết vì say rượu.



Nhánh lan trong chậu dần nảy mầm, tháng chín đã trở hoa, cành ngắn nụ mướt, ngửi có mùi thơm như rượu, đặt tên là “Túy đào” (đào say), tưới bằng rượu thì rất tươi tốt. Về sau con gái Đào lớn lên lấy chồng nhà thế gia, còn Hoàng Anh đến trọn đời cũng không có gì khác lạ.

Bồ Tùng Lang